**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC THEO**

**CHỦ ĐỀ:**

**BÉ VÀ TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**(Thực hiện trong 6 tuần từ ngày 15 /09 đến ngày 24/10/2025)**

**Tuần 1 : Những đồ chơi bé thích**

**Tuần 2 : Đồ dùng của bé**

**Tuần 3 : Bé vui đón tết trung thu**

**Tuần 4 : Lớp học của bé**

**Tuần 5: Ngày hội của Bà, của mẹ**

**Tuần 6: Trường mầm non thân yêu của bé**

**Giáo viên: Ngô Thị Trâm**

**Lớp : Nhà trẻ C**

**Năm học : 2025 – 2026**

**CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**Thời gian thực hiện 6 tuần: từ ngày 15/09 đến ngày 24/10/2025**

**Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Trâm - Ngô Thị Chín. Lớp Trẻ C**

**MỤC TIÊU CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **1.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | |
| ***a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe*** | | |
| **MT1**. Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi  Trẻ trai: Cân nặng từ 9.9 đến 15.2 (kg)  Chiều cao: Từ 80.9 đến 94.9 (cm)  Trẻ gái: Cân nặng 9.4 đến 14.5 (kg)  Chiều cao: Từ 79.9 đến 93.3 (cm) | - Cân đo theo dõi biểu đồ  - Khám sức khoẻ định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi.  - Tăng cường tập thể dục thể thao  - Cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho trẻ  - Cân đo theo dõi trẻ duy dinh dưỡng hàng tháng, phòng chống béo phì cho trẻ  - Trẻ được khám sức khỏe ít nhất 1 lần trong năm học. | - Cân đo trẻ và theo dõi sức khỏe của trẻ qua biểu đồ tăng trưởng 3lần/năm.  - Kiểm tra sức khỏe đầu năm và khám chuyên khoa 01 lần/năm.  - Cô nắm được trẻ SDD và trẻ thấp còi để có biện pháp phối kết hợp với phụ huynh trong việc CSGD trẻ.  - HĐ thể dục: Cô cho trẻ tập các bài tập nhằm phát triển về thể lực của trẻ. |
| **MT2**. Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau, biết tên một số món ăn hàng ngày. | - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.  - Tên một số món ăn hàng ngày như: Cơm, cháo, thịt, cá, trứng, canh.. | **- HĐ ăn:** Trẻ được ăn cơm với các món ăn khác nhau.  - Cô trò chuyện giới thiệu tên một số món ăn hàng ngày mà trẻ được ăn.  - Cô hướng dẫn trẻ cách tự ngồi vào bàn và tự xúc ăn. |
| **MT3**. Trẻ được ngủ 1 giấc buổi trưa. | - Chuẩn bị cho trẻ ngủ  - Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa. | **- HĐ ngủ:** Giờ ngủ trưa tập cho trẻ đủ 150 phút**.** |
| **MT4**. Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi qui định. | - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định như: Giới thiệu với trẻ các khu vực vệ sinh và hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Ngồi đúng tư thế. | - **HĐ vệ sinh:** Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định |
| ***b. Phát triển vận động*** | | |
| **MT9**. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân. | \*Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp:  - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra.  - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay.  +Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên.  - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. | \* **Hoạt động giờ hoạt động thể dục sáng :** Trẻ thực hiện động tác hô hấp khi thực hiện bài tập thể dục sáng:  BTPTC : Ồ sao bé không lắc, tay em …  TDS : Tập theo lời bài hát  “Ồ sao bé không lắc”  - Trẻ biết đưa tay về phía trước, cúi người xuống, lắc hông, lắc chân.  **Hoạt động học:** Trẻ tập các bài tập phát triển chung. |
| **MT10**: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi | Tập đi:  + Đi theo hiệu lệnh đi đều  + Đi có bê vật trên tay  + Đứng co 1 chân  + Đi trong đường hẹp | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  + Đi theo hiệu lệnh đi đều  + Đi có mang vật trên tay  + Đứng co 1 chân  + Đi trong đường hẹp  TCVĐ: Thổi bóng, lộn cầu vồng, nu na nu nống, bóng tròn to, lăn bóng, kéo co, chuyền bóng….  **Hoạt động dạo chơi ngoài trời:** Cho trẻ đi theo yêu cầu của cô. |
| **MT11:** Trẻ thực hiện phối hợp tay- mắt trong vận động tung | Tập tung  +Tung bóng bằng 2 tay | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  + Tung bóng bằng 2 tay  TCVĐ: Bóng tròn to |
| **MT 13:** Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động | Tập nhún bật:  - Nhún bật tại chỗ | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  + Nhún bật tại chỗ  TCVĐ: bắt bóng |
| **2. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |
| **MT18**. Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi. | - Tên của mình và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân  - Tên các bạn, nhóm/lớp  **NBTN**:  + Trò chuyện về Trường mầm non thân yêu  + Hoạt động Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis về lớp học của bé | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  - Trò chuyện về các bạn trong lớp.  + Trò chuyện về Trường mầm non thân yêu  + Hoạt động Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis về lớp học của bé  **Mọi lúc mọi nơi** : Trẻ chơi với các bạn |
| **MT20.** Trẻ nói được tên và một vài đặc  điểm nổi bật của các đồ vật | - Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.  - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm, lớp.  NBTN:  + Đồ chơi bé thích: Quả bóng - búp bê, xít đu, cầu trượt…Đồ chơi màu đỏ - màu xanh   + Đồ dùng của bé: Cái quần, cái áo, đôi dép, cái mũ… | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  NBTN:  - Đồ chơi bé thích:  + Quả bóng- Búp bê  - Đồ dùng của bé:  + Cái mũ - đôi dép  **Hoạt động chơi ở các góc:**  + Góc thao tác vai: Tập bé em, cho em ăn, ru em ngủ, nấu ăn.  -**Góc vận động**: Chơi với các ngòn tay, chơi cắp cua bỏ giỏ, chơi phát triển giác quan, lăn bóng, thổi bóng.  - **Chơi ngoài trời:** Trẻ chơi các trò chơi ngoài trời như cầu trượt, xích đu...... |
| **MT 22 :** Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu | - Phân biệt kích thước to - nhỏ của các đối tượng quan sát được | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  - Phân biệt kích thước to - nhỏ của các đối tượng quan sát được  **Mọi lúc mọi nơi** : Trẻ nhận biết được các đối tượng có kích thước to nhỏ khác nhau |
| **MT 26:** Trẻ biết một số ngày lễ hội ở địa phương | - Trò chuyện với trẻ về ngày tết trung thu của trẻ  - Tìm hiểu về ngày hội của Bà, của mẹ | **Hoạt động chơi tập có chủ định :**  **NBTN:**  - Trò chuyện với trẻ về ngày tết trung thu  - Tìm hiểu về ngày hội của Bà, của mẹ  **Hoạt động dạo chơi ngoài trời**: Trẻ quan sát chiếc đèn ông sao, làm quà, thiệp tặng bà, tặng mẹ….  - **Hoạt động chơi ở các góc:** Trẻ tô màu đèn ông sao, làm đèn lồng… Làm thiệp, làm quà tặng bà, mẹ… |
| **3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |
| **MT31.** Trẻ hiểu được nội dung chuyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. | - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.  - Lắng nghe người lớn đọc sách  - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý  - Nghe các truyện ngắn:  Truyện:  + Đôi bạn nhỏ  + Bé Mai đi học | **Hoạt động chơi tập có chủ định  :** Truyện:  + Đôi bạn nhỏ  + Bé Mai đi học  **Hoạt động chơi**: Trẻ được nghe các câu truyện ngắn của cô kể.  **- Hoạt động chiều**: Ôn, luyện, làm quen các truyện trong chủ đề. |
| **MT 33 .**Đọc được thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. | - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng  **\* Thơ**  + Bạn mới.  + Cất đồ chơi  + Cô và mẹ  - Ứng dụng kênh Bookids/Thơ hay cho bé/ Đồng dao: Nu na nu nống, chi chi chành chành…. | **Hoạt động chơi tập có chủ định:**  **\* Thơ**  + Bạn mới  + Cất đồ chơi  + Cô và mẹ  **- Hoạt động chiều** : Ôn , luyện , làm quen các Bài thơ trong chủ đề.  **Hoạt động mọi lúc, mọi nơi:** Trong khi quan sát, dạo chơi cô cho trẻ đọc thơ, ca dao, đồng dao. |
| **Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp** | | |
| **MT36.** Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép | -Trẻ sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.  + Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi mọi người | **Hoạt động chơi tập có chủ định:**  - Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi mọi người  **Hoạt động mọi lúc, mọi nơi:** Trẻ biết chào hỏi khi gặp người lớn, gặp các anh chị, bạn, em…. |
| **4.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM-KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ** | | |
| **MT37.**  Trẻ có ý thức về bản thân và nói được một vài thông tin về mình (Tên, tuổi...) | - Tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài, ý thích của bản thân. | **Hoạt động mọi lúc mọi nơi:**  Trẻ nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân mình |
| **MT45.**  Chơi thân thiện cạnh trẻ khác | - Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn | **Cho trẻ chơi ở hoạt động góc và mọi lúc mọi nơi :**  - Trẻ thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi nấu ăn, cho em ăn, chơi với em, bế em, ru em ngủ. |
| **MT47.**  Trẻ biết hát và vận động đơn giản 1 số bài hát/ bản nhạc quen thuộc | - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.  + Dạy hát: Lời chào buổi sáng, Cô và mẹ, Em búp bê, Rước đèn dưới trăng, Quả bóng.  - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau.  + Nghe hát: Đi học, Chiếc đèn ông sao, Em yêu trường em. Trường chúng cháu là trường mầm non  Biểu diễn cuối chủ đề. | **Hoạt động chơi tập có chủ định  :**  + Dạy hát: Lời chào buổi sáng, Đi nhà trẻ, Em búp bê, Qủa bóng, Rước đèn dưới trăng.  + Nghe hát: Đi học, Chiếc đèn ông sao, Em đi mẫu giáo. Trường chúng cháu là trường mầm non  Biểu diễn cuối chủ đề.  +TCVĐ: Ai đoán giỏi, Ai nhanh nhất.  + VĐMH: Em búp bê  - Hoạt động chơi ở góc nghệ thuật |
| **MT48**. Trẻ thích tô màu, vẽ nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút, di màu, vẽ nguệch ngoạc) | Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình.  \* Tạo hình:  +HĐVĐV: Xếp đường đi  +Di màu chiếc yếm  + Di màu quả bóng  + Tô màu cái trống lắc  + Tô màu con lật đật | **Hoạt động chơi tập có chủ định  :**  +Di màu chiếc yếm  +Di màu quả bóng  + Tô màu trống lắc  + HĐVĐV: Xếp đường đi  + Tô màu con lật đật  **Hoạt động chơi ở các góc:** góc nghệ thuật, góc hoạt động với đồ vật. |

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE**

**CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**Thời gian thực hiện 6 tuần (Từ ngày 15/9/2025 – 24/10/2025)**

**Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Trâm - Ngô Thị Chín. Lớp Trẻ C**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1. Tổ chức bữa ăn** | - Bắt đầu cho trẻ làm quen với một số thực phẩm quen thuộc (thịt, cá, rau, cơm, canh...)  - Tập cho trẻ biết mời cô , mời bạn trước khi vào ăn , uống  - Bước đầu tập cho trẻ cách cầm thìa và tự xúc ăn  - Tập cho trẻ làm 1 số việc tự phục vụ như lấy cất bát đúng nơi quy định  - Cung cấp cho trẻ một số từ trong ăn uống  - Biết giữ vệ sinh trong ăn uống. | - Tổ chức cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn hết khẩu phần.  - Sắp xếp bàn ghế đủ cho trẻ ngồi , chuẩn bị đĩa bỏ cơm rơi, đĩa bỏ khăn ẩm lau tay,  - Giới thiệu với trẻ về các món ăn mà trẻ đang ăn  - Trẻ mới đi học còn nhút nhát chưa chịu xúc ăn cô đút cho trẻ, sau trẻ quen dần cô tập cho trẻ tự xúc ăn.  - Trong các giờ ăn cô rèn các nề nếp thói quen cho trẻ.  - Lồng ghép giáo dục dinh dưỡng vào các hoạt động trong ngày  - Tuyên dương khen ngợi khi trẻ có hành vi thói quen tốt. |  |
| **2.** **Tổ chức giấc ngủ** | - Tập cho trẻ có thói quen ngủ trưa từ 120 – 150 phút  - Kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không, nhắc trẻ có thói quen uống nước trước khi đi ngủ.  - Tập cho trẻ tự đi vệ sinh, lấy gối của mình  - Trẻ được ngủ ngon giấc, đủ giấc, an toàn, thoáng mát. | - Trò chuyện đông viên trẻ trước khi đi ngủ, đọc thơ, nghe hát ru, theo dõi chăm sóc giấc ngủ cho trẻ, đặc biệt là những trẻ khó ngủ.  - Cô thường xuyên có mặt trong giấc ngủ của trẻ , trẻ nào dậy trước cô cho trẻ đi vệ sinh trước |  |
| **3. Tổ chức vệ sinh:** | **\* Vệ sinh cá nhân cô:**  - Cô giáo phải ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng phù hợp thời tiết, móng tay, móng chân cắt ngắn, đeo khẩu trang khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng...  - Phải được khám sức khoẻ theo định kỳ. | - Cô giáo phải gương mẫu ở mọi lúc mọi nơi  Phối hợp với trạm y tế để trực tiếp khám và theo dõi sưc khỏe theo định kỳ. |  |
| **\*Vệ sinh cá nhân trẻ:**  - Trẻ phải có đầy đủ đồ dùng cá nhân riêng biệt, có ký hiệu riêng  - 100% trẻ có ca cốc, bát, thìa, khăn mặt.  - Trẻ sạch sẽ,biết gọi cô khi ướt bẩn, biết rửa tay,rửa mặt với sự giúp đỡ của cô, biết lau miệng uống nước  Khăn mặt của trẻ phải được ngâm giặt bằng xà phòng hàng ngày.Có đủ nước sạch cho trẻ dùng. | - Lồng ghép giáo dục vệ sinh vào trong các giờ học và các hoạt động  - Tổ chức vệ sinh cho trẻ trước bữa ăn, sau khi trẻ đi vệ sinh, trước khi trả trẻ...  Trao đổi với phụ huynh thường xuyên quan tâm động viên trẻ biết chấp nhận những yêu cầu của người lớn.. |  |
| **\* Vệ sinh môi trường nhóm lớp**  - Môi tường sạch sẽ thoáng mát. Sân trường các khu vực xung quanh lớp học phải được vệ sinh sạch sẽ.Tạo môi trường cây xanh bóng mát, xử lý rác thải, nước thải.Đồ chơi của trẻ phải sạch sẽ an toàn, cô giáo vệ sinh đồ dùng đồ chơi ít nhất 1tuần/ 1lần.  Phòng học sạch sẽ khô thoáng, không ẩm ướt. | -Tổ chức cho trẻ lao động tự phục vụ, lao động vệ sinh môi trường nhóm lớp vào các buổi chiều thứ 6 hàng tuần. |  |
| **4. Tổ chức chăm sóc sức**  **khỏe và an toàn** | ***\** Sức khỏe**  - Trẻ biết giữ gìn sức khỏe của mình khi thời tiết chuyển mùa  - Trẻ được khám sức khỏe lần 1  - 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ lần 1 cho trẻ. | - Cô nhắc nhở trẻ mặc ấm khi thời tiết lạnh chú ý khi thời tiết thay đổi.  - Cô kết hợp với nhà trường, trạm y tế khám sức khỏe lần 1 cho trẻ.  - Kết hợp y tế cân, đo ,theo giõ biểu đồ lần 1 |  |
| **\* Phòng bệnh** - Phòng chống bệnh tiêu chảy, đau mắt, cảm cúm cho trẻ | - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh phòng chống các bệnh thường gặp cho trẻ nhất là những luc thời tiết thay đổi đột ngột |  |
| \* **Thể lực**  - Trẻ khoẻ mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triễn bình thường.  - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn.  - Đảm bảo an toàn: Không để xẩy ra tai nạn, thất lạc trẻ  - Trẻ đến lớp vui vẻ, thích đến trường học, biết nói với cô và bố mẹ khi có dấu hiệu đau ốm.  - Đảm bảo bầu không khí thân mật, cảm giác yên ổn  - Trẻ khoẻ mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triễn bình thường.  - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn. | - Cho trẻ ăn đủ chất, hợp vệ sinh, thường xuyên tập luyện thể dục.  -Trò chuyện với trẻ về các đồ chơi ở trường mầm non, cách chơi các đồ chơi ở trường. Không được chơi những đồ dùng sắc nhọn. Trong lúc chơi không xô đẩy bạn.  - Làm tốt việc đón, trả trẻ.  - Làm tốt công tác bao quát và quản lý trẻ.  - Giáo dục trẻ ở nhà cũng như ở trường không được chơi gần ao hồ...  - Tạo không khí vui vẻ cho trẻ khi đến trường. Cho trẻ tham gia vào các hoạt động của lớp như liên hoan văn nghệ, kể chuyện sáng tạo về gương bạn tốt. Ở mọi nơi, cô giáo tạo môi trường thân thiện, gần gũi, cởi mở với trẻ Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh để làm tốt công tác này. |  |
|  | **\* Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng.**  - Đảm bảo bầu không khí Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng thân mật, cảm giác yên ổn  -Cô quan tâm đến trẻ nhiều hơn,cho trẻ ăn thêm các chất dinh dưỡng,tập thể dục thường xuyên | - Cô trao đổi với phụ huynh về biện pháp cs trẻ suy dinh dưỡng,  -Nhắc phụ huynh cho trẻ uống thêm sữa, ăn thêm chất đạm và chất béo, thay đổi cách chế biến các món ăn. |  |

**ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:**